

Số: 43/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

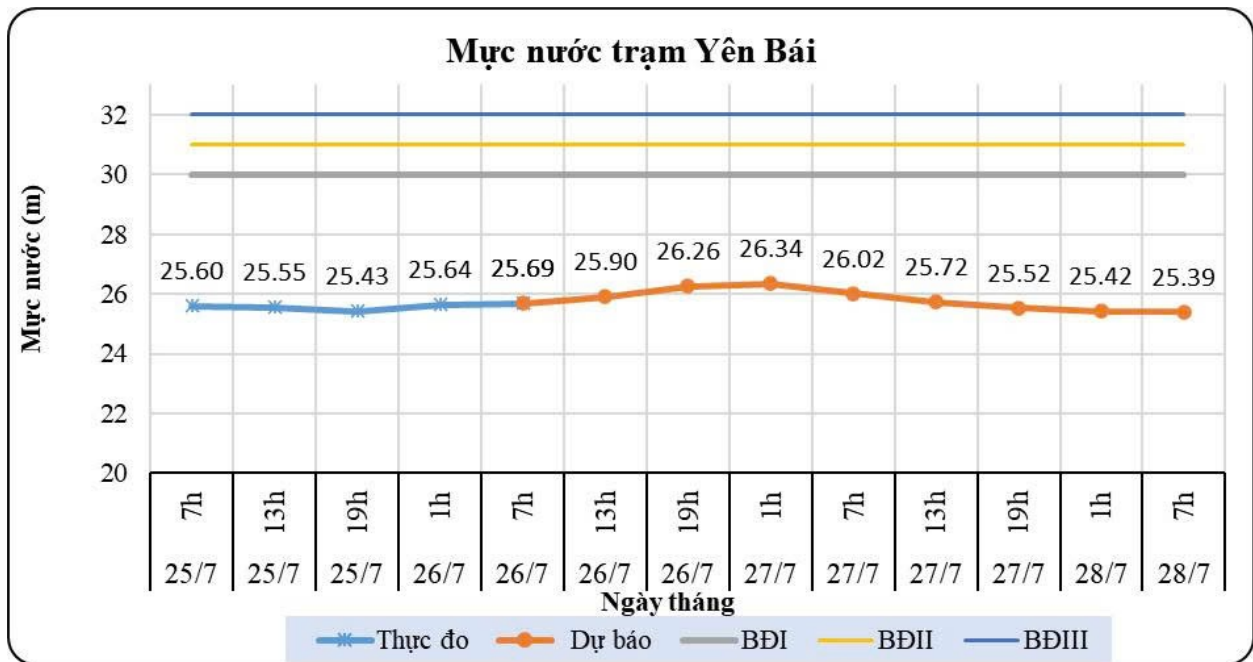
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế tăng



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

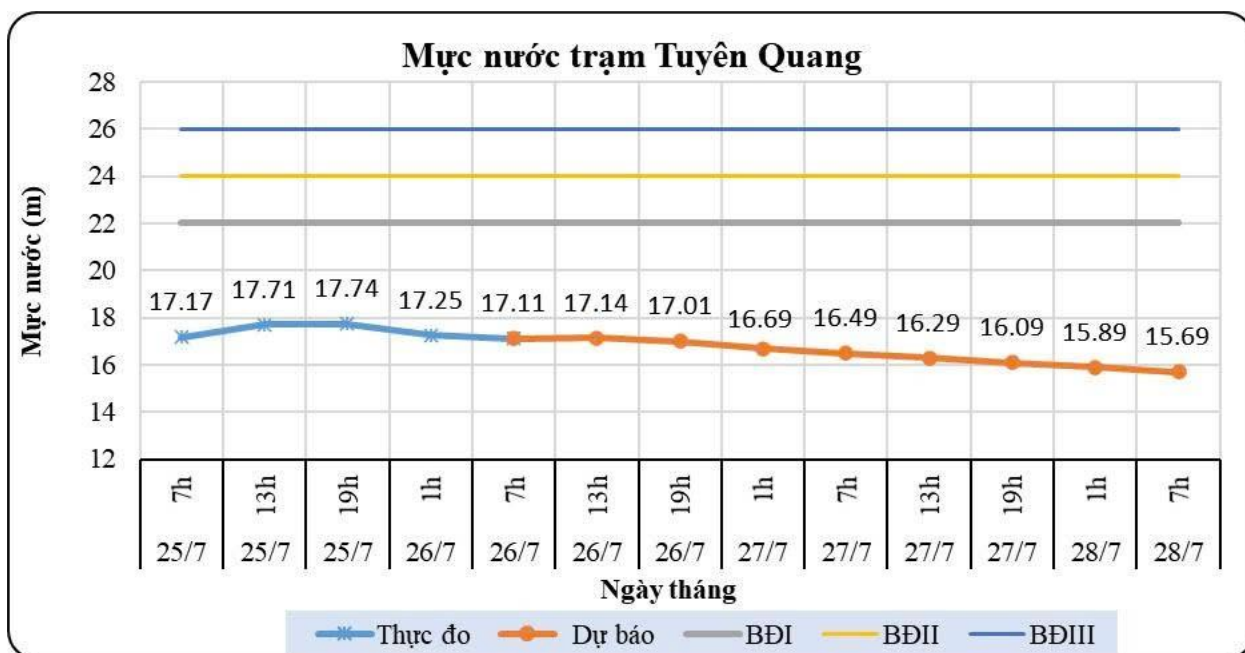
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

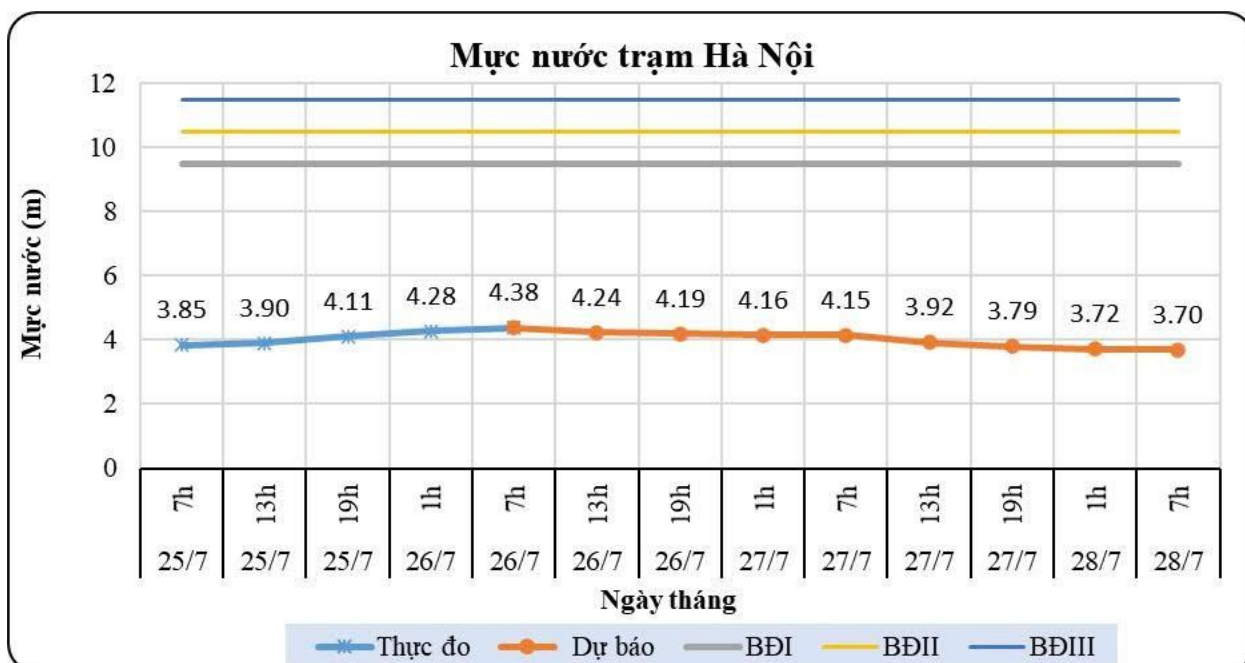
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế tăng nhẹ



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

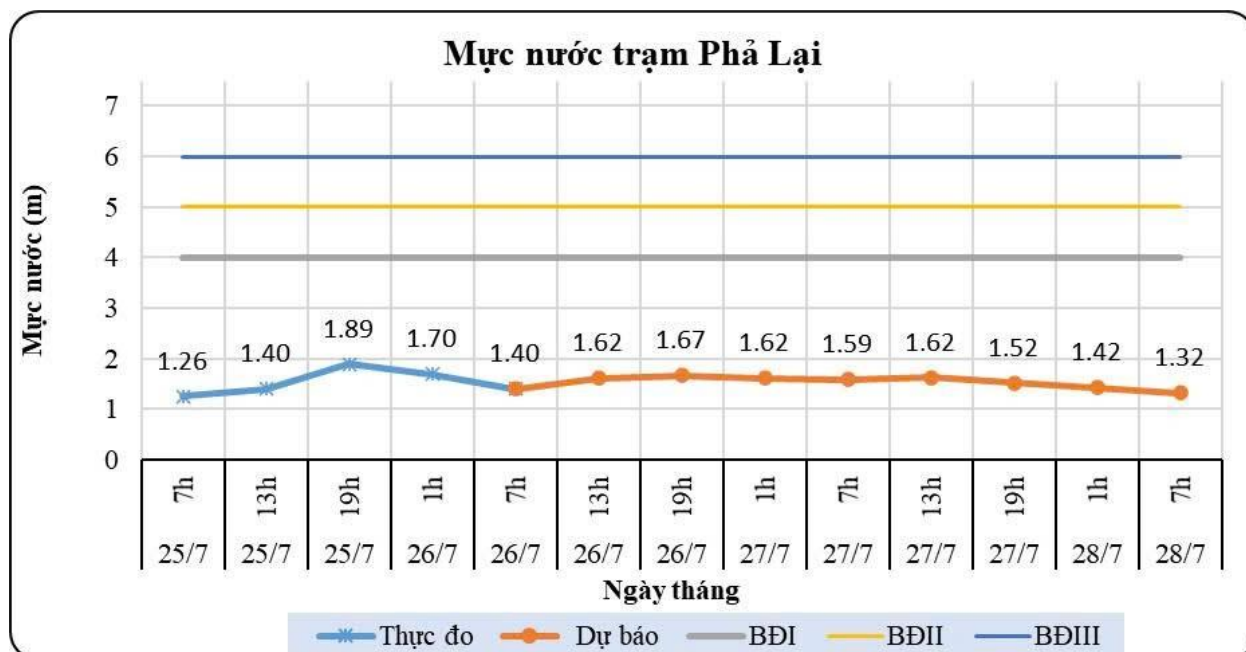
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế tăng nhẹ



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

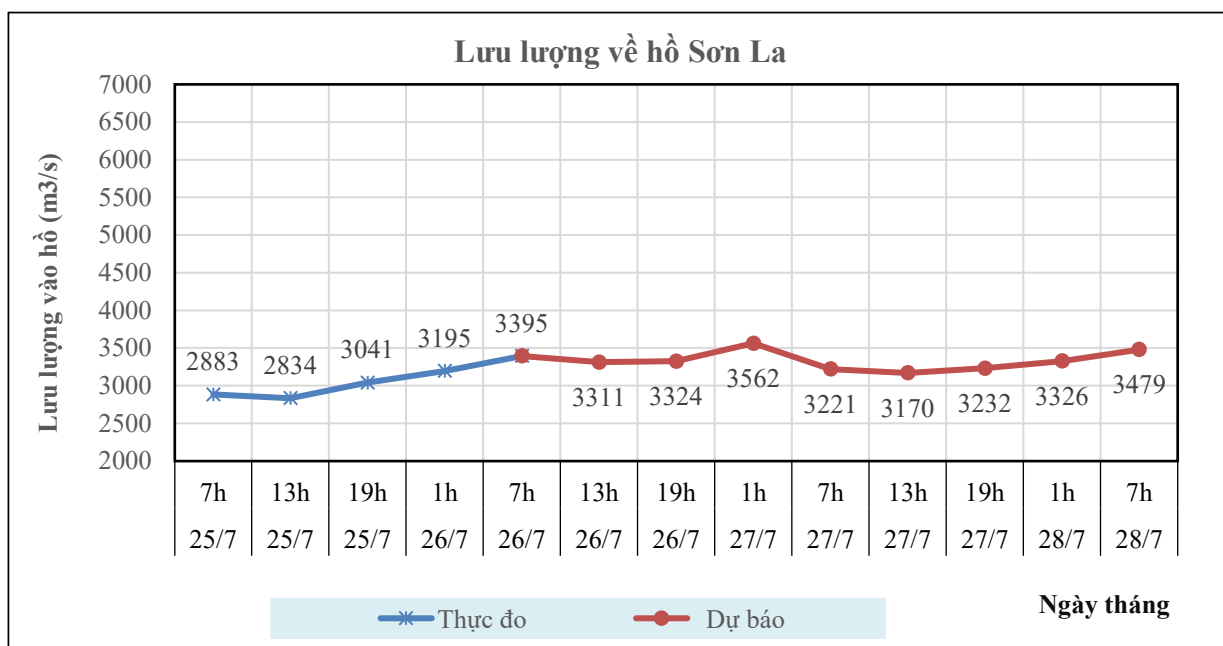
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

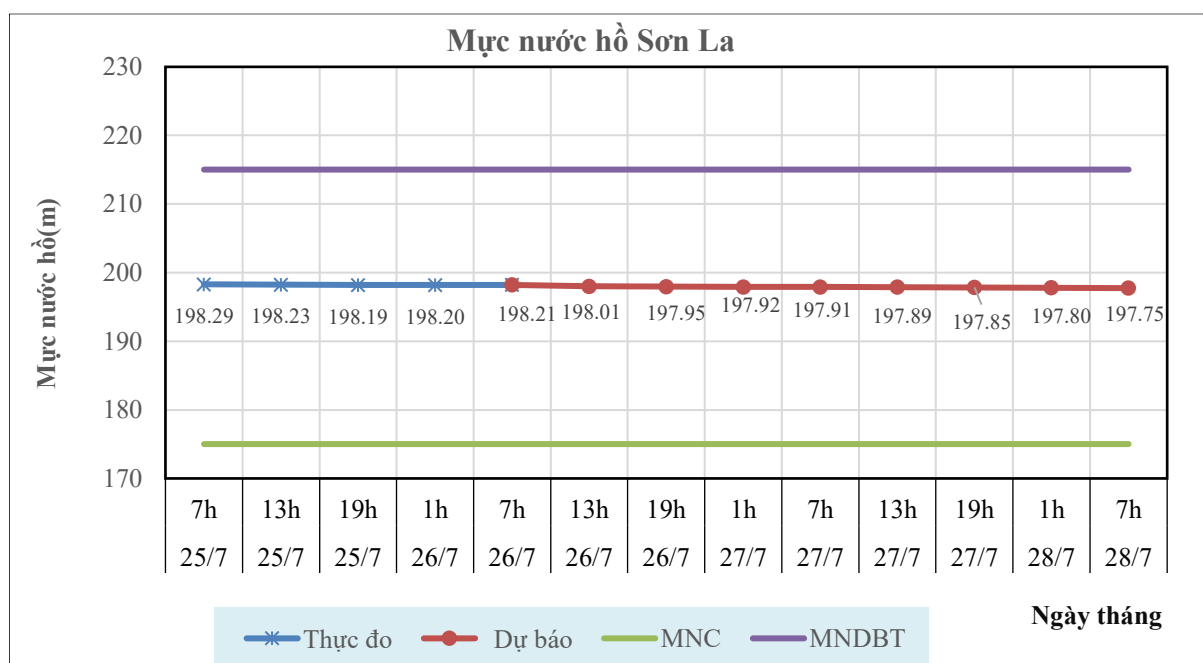
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 26/07/2026 đạt 3395m³/s, mực nước hồ đạt 198.21m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3221m³/s, mực nước hồ 197.91m, 48h tới lưu lượng đạt 3479m³/s, mực nước đạt 197.75m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

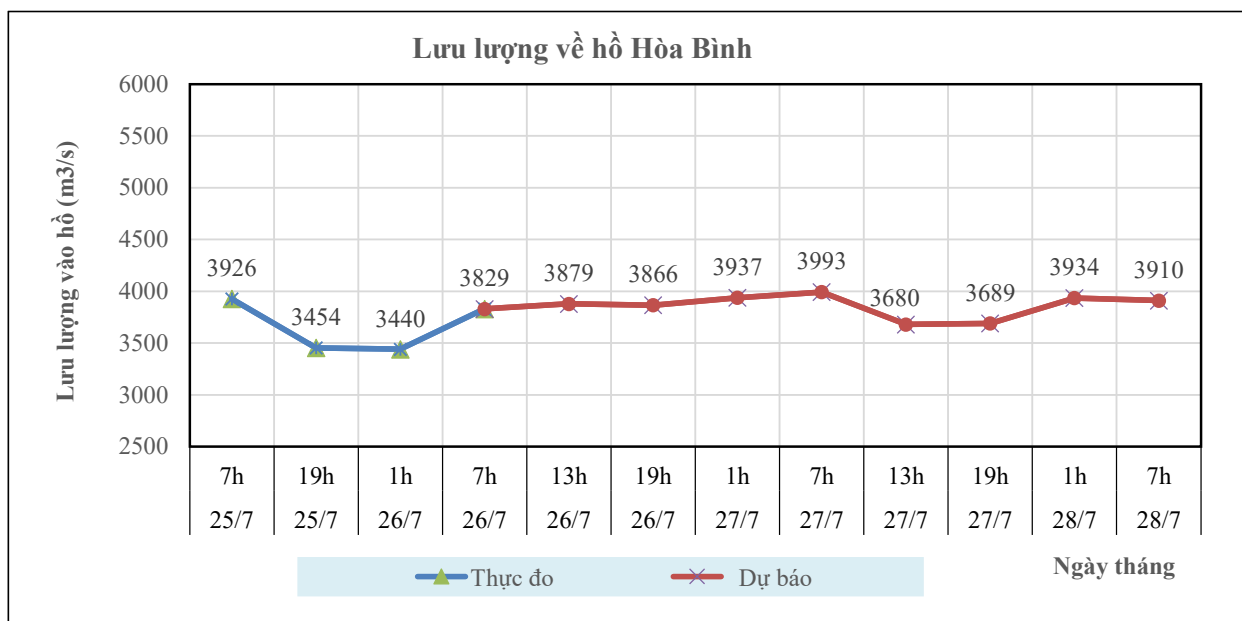
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

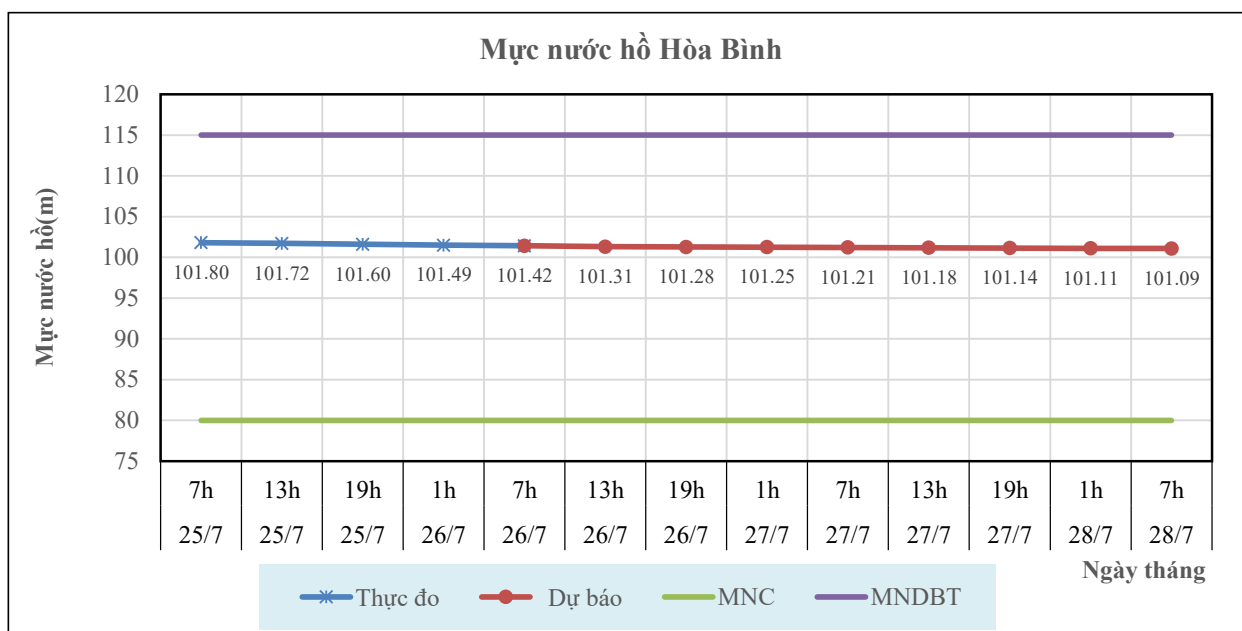
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 26/07/2026 đạt 3829m³/s, mực nước hồ đạt 101.42m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3993m³/s, mực nước hồ 101.21m, 48h tới lưu lượng đạt 3910m³/s, mực nước đạt 101.09m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

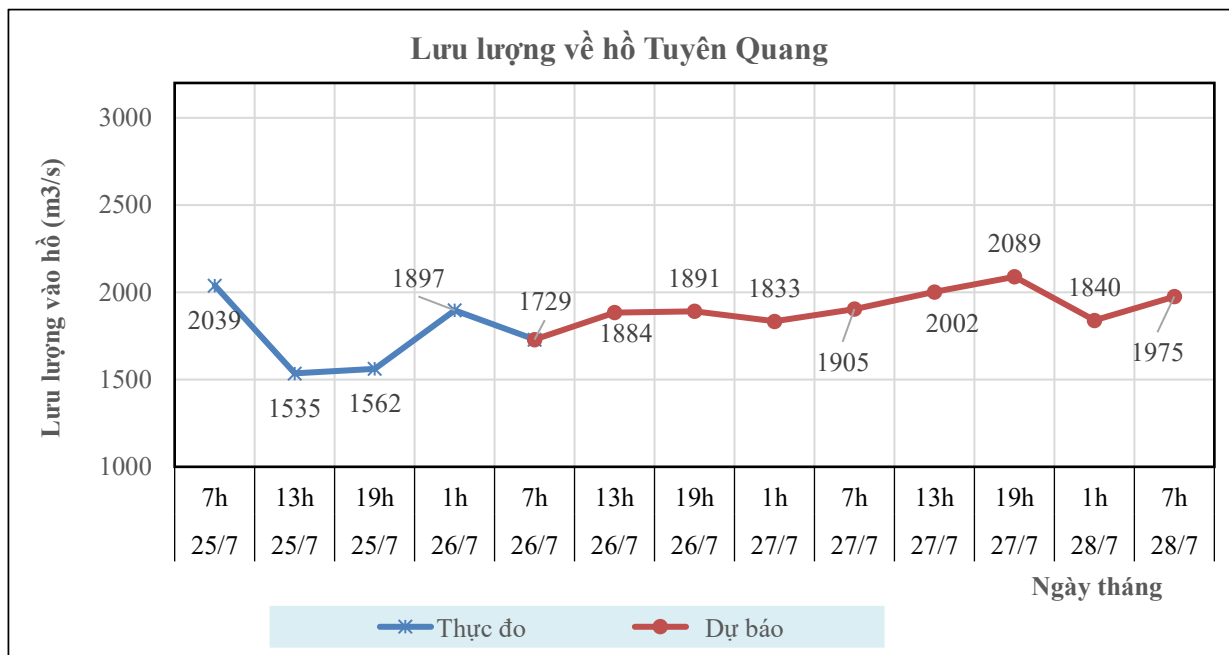
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

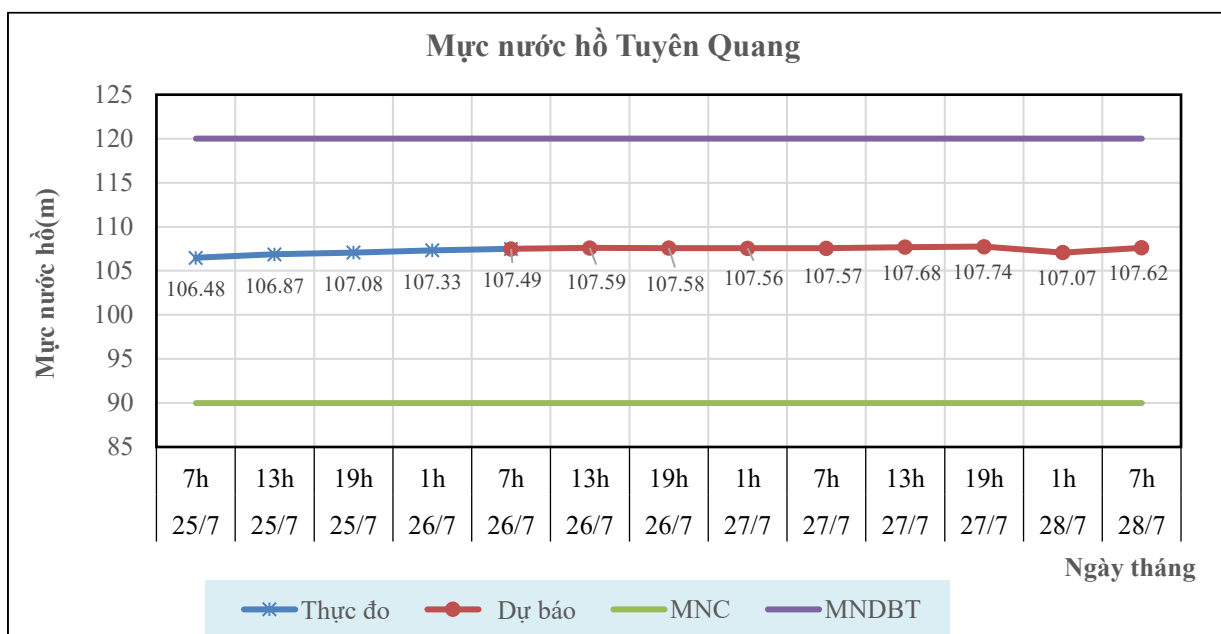
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 26/07/2026 đạt 1729m³/s, mực nước hồ đạt 107.49m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1905m³/s, mực nước hồ 107.57m, 48h tới lưu lượng đạt 1975m³/s, mực nước đạt 107.62m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

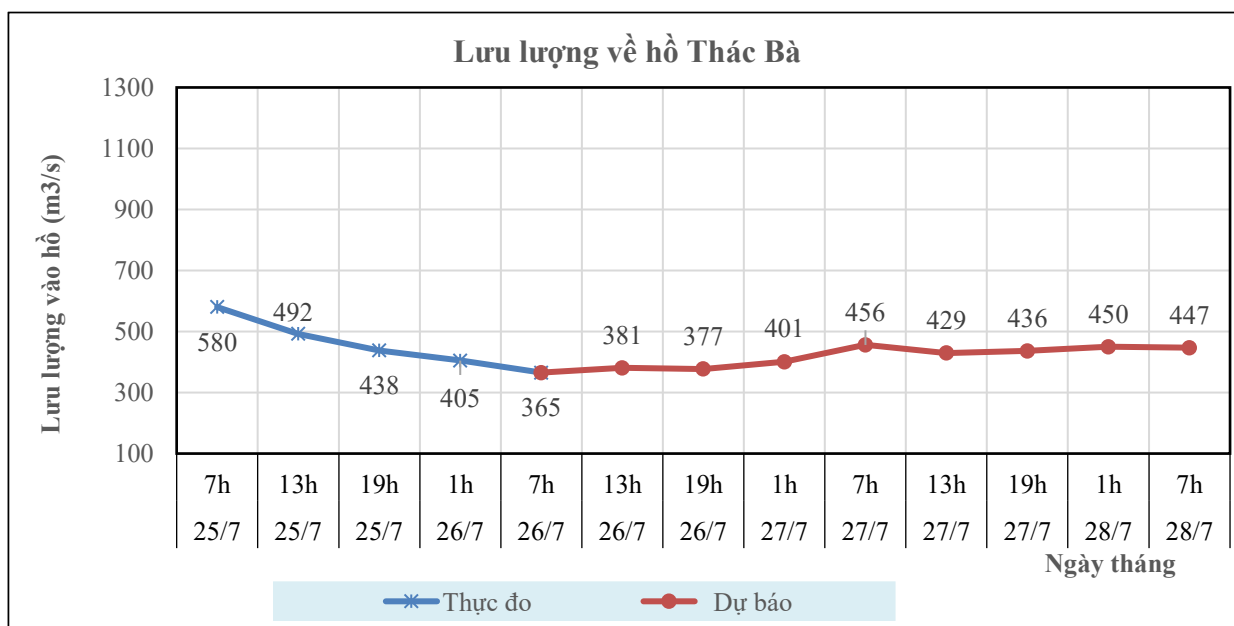
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

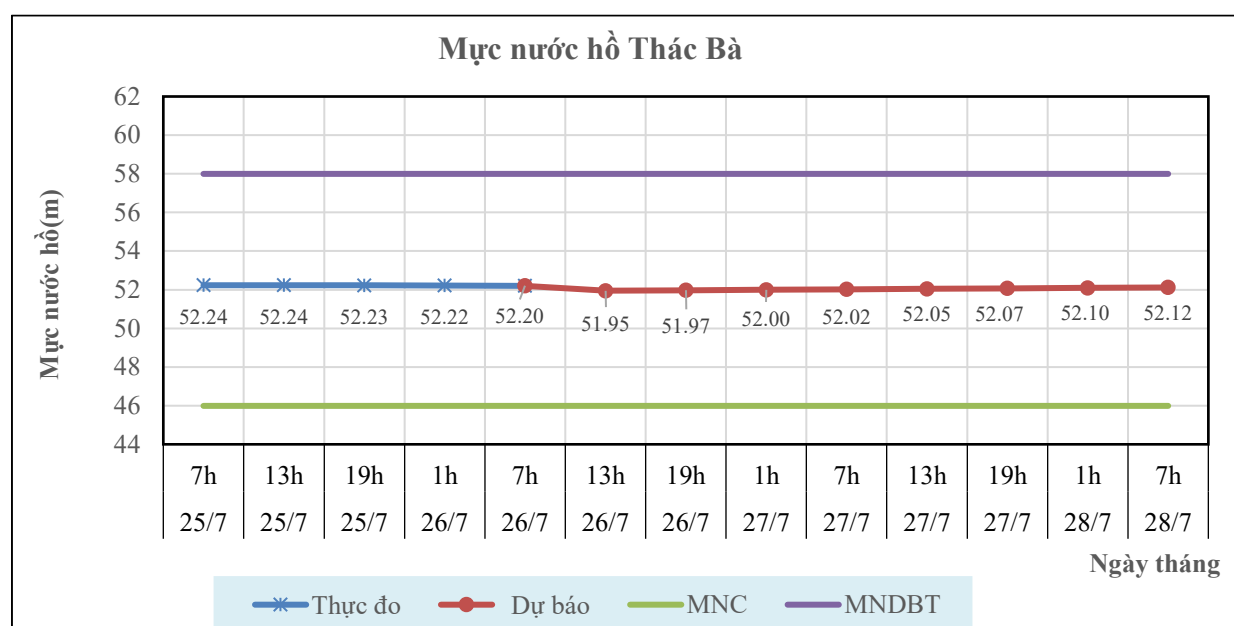
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 26/07/2026 đạt 365m³/s, mực nước hồ đạt 52.2m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 456m³/s, mực nước hồ 52.02m, 48h tới lưu lượng đạt 447m³/s, mực nước đạt 52.12m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà

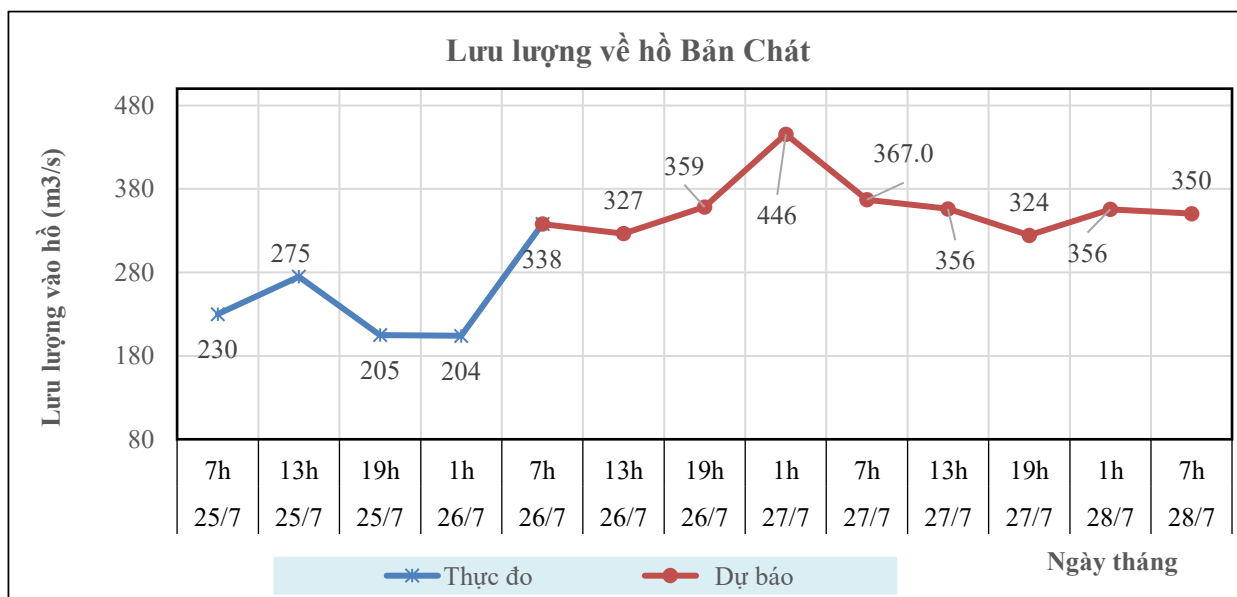
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

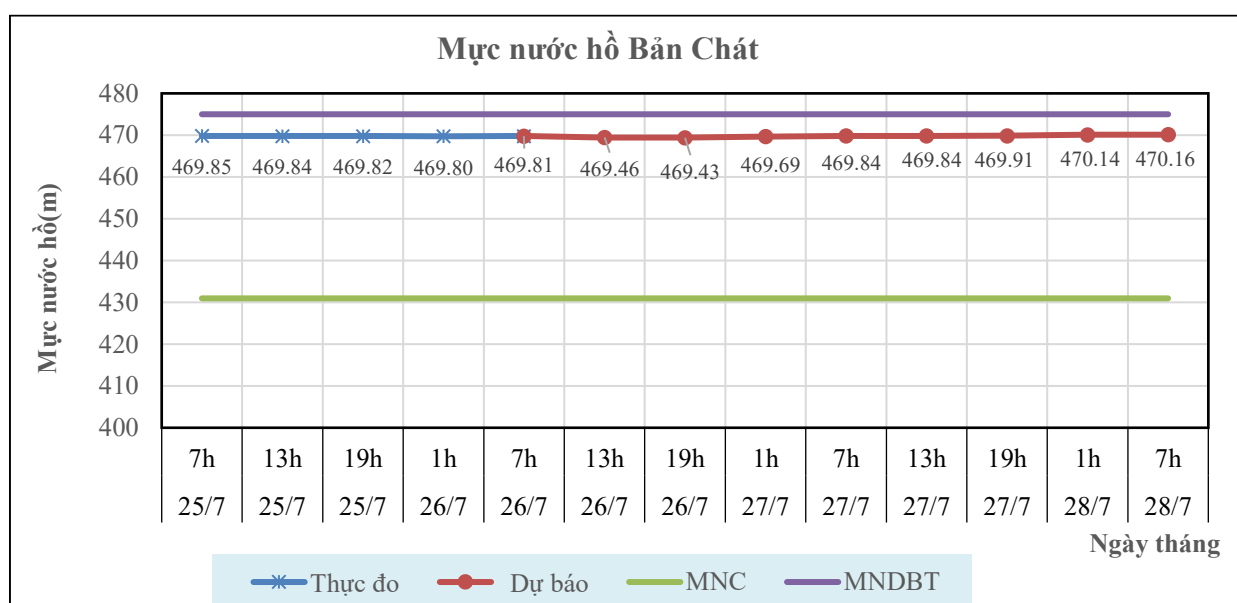
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 26/07/2026 đạt 338m³/s, mực nước hồ đạt 469.81m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 367m³/s, mực nước hồ 469.84m, 48h tới lưu lượng đạt 350m³/s, mực nước đạt 470.16m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 10: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTTVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	26/7/2026	13h	0	0	3311	3222	198.01	1	0	3879	4464	101.31	1	0	1884	1229	107.59	0	0	381	445.4	51.95	0	0	327	247	469.46
2		19h	0	0	3324	3242	197.95	1	0	3866	4438	101.28	1	0	1891	1229	107.58	0	0	377	443.9	51.97	0	0	359	240	469.43
3	27/7/2026	1h	0	0	3562	3246	197.92	1	0	3937	4424	101.25	1	0	1833	1229	107.56	0	0	401	445.2	52.00	0	0	446	244	469.69
4		7h	0	0	3221	3224	197.91	1	0	3993	4317	101.21	1	0	1905	1226	107.57	0	0	456	445.6	52.02	0	0	367	243	469.84
5		13h	0	0	3170	3222	197.89	1	0	3680	4464	101.18	1	0	2002	1228	107.68	0	0	429	445.4	52.05	0	0	356	247	469.84
6		19h	0	0	3232	3242	197.85	1	0	3689	4438	101.14	1	0	2089	1229	107.74	0	0	436	443.9	52.07	0	0	324	240	469.91
7	28/7/2026	1h	0	0	3326	3246	197.8	1	0	3934	4424	101.11	1	0	1840	1229	107.07	0	0	450	445.2	52.10	0	0	356	245	470.14
8		7h	0	0	3479	3224	197.75	1	0	3910	4417	101.09	1	0	1975	1226	107.62	0	0	447	445.6	52.12	0	0	350	244	470.16